

Số: 76/KH-SGDĐT

Ninh Bình, ngày 14 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 (năm 2026)

Thực hiện Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 19/3/2026 của Tỉnh ủy Ninh Bình triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 (năm 2026); Kế hoạch số 51-KH/ĐU ngày 30/3/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh Ninh Bình về triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 (năm 2026). Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 (năm 2026) như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

3. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

4. Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở". Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

II. Nguyên tắc thực hiện

1. Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và cá nhân liên quan, trước hết là người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

2. Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy

hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và bố trí, sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ ở sở với cấp xã và lĩnh vực công tác; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phần đầu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ phù hợp với địa bàn, lĩnh vực công tác.

3. Quy hoạch cấp ủy các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên.

4. Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn; trên cơ sở kế thừa quy hoạch của 03 tỉnh (Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình trước sáp nhập, hợp nhất) số lượng quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý và số lượng quy hoạch cán bộ vào mỗi chức danh có thể cao hơn so với quy định. Khi rà soát nếu vị trí nào thiếu thì có thể bổ sung đủ theo quy định. Không thực hiện quy hoạch đồng thời với việc đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

5. Trên cơ sở nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy, chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước thời điểm hợp nhất, sáp nhập và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng đội ngũ cán bộ trong nhiệm kỳ; các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc đánh giá nguồn nhân sự trong quy hoạch và tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 (rà soát, bổ sung năm 2026) theo đúng quy định.

6. Hệ số quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp theo quy định.

7. Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ và một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch (*không bao gồm chức danh ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp*).

8. Đối với các phòng chức năng cơ quan sở, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở (thuộc diện hợp nhất, sáp nhập theo quyết định của cấp có thẩm quyền): (i) số lượng quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý tại thời điểm hợp nhất, sáp nhập có thể nhiều hơn theo quy định, nhưng không vượt quá số lượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước thời điểm hợp nhất, sáp nhập; chậm nhất sau 5 năm (*tính từ thời điểm quyết định hợp nhất, sáp nhập có hiệu lực*) số lượng quy hoạch sẽ thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền, (ii) Các chức danh lãnh đạo, quản lý được phê duyệt quy hoạch trước khi hợp nhất, sáp nhập, nếu còn hiệu lực và thời hạn quy hoạch theo quy định thì vẫn được xem xét để bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh quy hoạch hoặc chức danh tương đương theo quy định.

9. Không đưa vào quy hoạch các trường hợp không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

III. Nội dung thực hiện

1. Chức danh quy hoạch: Các chức danh quy hoạch của Sở GDĐT, bao gồm:

- Các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (Lãnh đạo Sở);
- Các chức danh diện Sở GDĐT quản lý (Trưởng, phó các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở).

2. Đối tượng quy hoạch: Thực hiện theo Phụ lục 1.

3. Thời điểm tính tuổi quy hoạch

- Đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Tháng 5/2026.

- Đối với các chức danh thuộc Sở GDĐT quản lý: Tháng 3/2026.

4. Độ tuổi cụ thể cán bộ đưa vào quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031:

- Đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý:

+ Đối tượng 1: Nam sinh từ tháng 5/1969 trở lại đây; nữ sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây.

+ Đối tượng 2: Nam sinh từ tháng 5/1974 trở lại đây; nữ sinh từ tháng 5/1976 trở lại đây.

- Đối với các chức danh thuộc Sở GDĐT quản lý:

+ Đối tượng 1: Nam sinh từ tháng 3/1969 trở lại đây; nữ sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây.

+ Đối tượng 2: Nam sinh từ tháng 3/1974 trở lại đây; nữ sinh từ tháng 3/1976 trở lại đây.

5. Quy trình quy hoạch: Thực hiện theo Phụ lục 2, 3.

6. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

6.1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo Sở.

6.2. Tập thể lãnh đạo Sở phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn thuộc sở, cấp trưởng, cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở.

7. Nội dung quy hoạch

7.1. Các chức danh lãnh đạo sở: Căn cứ quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi sáp nhập, hợp nhất 03 tỉnh (*Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình*), tập thể lãnh đạo sở triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 để đề xuất trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét rà soát, bổ sung, phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo phân cấp.

7.2. Các chức danh thuộc diện Sở GDĐT quản lý:

- Trên cơ sở nguồn quy hoạch các chức danh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi sáp nhập, hợp nhất 03 tỉnh (*Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình*), triển khai việc rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh thuộc diện quản lý.

- Đưa ra khỏi quy hoạch đối với các đồng chí không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện và các trường hợp đã bổ nhiệm chức danh được quy hoạch, chuyên công tác, nghỉ công tác... theo quy định. Bổ sung quy hoạch đối với các đồng chí đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển vào những vị trí còn thiếu so với quy định.

8. Hồ sơ quy hoạch: Thực hiện theo Phụ lục 4.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Lãnh đạo các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở căn cứ các văn bản của Đảng, Nhà nước, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này triển khai công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ của đơn vị mình xong trước ngày **17/4/2026**. Báo cáo kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cấp trưởng, cấp phó nhiệm kỳ 2026-2031 của đơn vị về Sở GDĐT (qua Phòng Tổ chức cán bộ) trước ngày **25/4/2026** để trình Lãnh đạo Sở phê duyệt. Hồ sơ báo cáo Sở gồm:

- Tờ trình đề nghị phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ nhiệm kỳ 2026-2031;

- Danh sách đề nghị phê duyệt đưa ra khỏi quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031;

- Danh sách đề nghị phê duyệt bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031;

- Danh sách cán bộ tiếp tục quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031;

- Bảng tổng hợp phiếu giới thiệu bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031;

- Hồ sơ nhân sự đề nghị phê duyệt bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031.

(Các biểu mẫu gửi kèm Kế hoạch).

2. Phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai quy hoạch cán bộ; tổng hợp đề nghị của các đơn vị; thẩm định, báo cáo tập thể lãnh đạo Sở phê duyệt quy hoạch cán bộ theo thẩm quyền; hoàn thành hồ sơ quy hoạch cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và nộp về Ban Tổ chức Tỉnh ủy chậm nhất ngày 19/4/2026.

3. Trong quá trình thực hiện kế hoạch nếu có vướng mắc các đơn vị có liên quan, kịp thời phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Dũng